TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà Võ Thị Thanh N - Sinh năm: 1989

+ Ông Thân Vĩnh A – Sinh năm: 1991

Cùng địa chỉ: Khối BA, phường Điện A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến không còn tình cảm với nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về quan hệ con chung: vợ chồng có 02 con chung.

- Thân Vĩnh T1 – Sinh ngày: 19/6/2011

- Thân Thị Thùy T2 – Sinh ngày: 29/10/2016

Các đương sự thỏa thuận: Giao con Thân Vĩnh T1 cho ông Thân Vĩnh A trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con Thân Thị Thùy T2 cho bà Võ Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A tự lực nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về tài sản chung: Tự giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A chịu 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung

Giao con Thân Vĩnh T1, sinh ngày 19/6/2011 cho ông Thân Vĩnh A trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con Thân Thị Thùy T2, sinh ngày 29/10/2016 cho bà Võ Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A tự lực nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung: Tự giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001626 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành dân sự thị xã Điện án Bàn. Bà Võ Thị Thanh N và ông Thân Vĩnh A đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- UBND p. A, q. Thanh Khê;
- Lưu.

Nguyễn Thị Xuân